

VISITOR

Overshoe mũi an toàn

- Có khóa dán có th ể điều chỉnh
- Có th ể điều chỉnh phù hợp v ớ giày
- Mã màu để xác định kích thư ớc
- Kích thư ớc : S(34-38) - M(39-43) - L(44-48)

CO_2 6.94 kg

Những vật liệu cao cấp hơn	Cao su (NBR)
lót bên trong	SAU ĐÓ
trong Đ	SAU ĐÓ
iữa đế g	SAU ĐÓ
ngoài Đ	Cao su (NBR)
u Đứng đầ	Nhôm
i Loạ	SR, FO
Phạm vi kích thước	EU S34-38-X44-48
ng lượng thép	0.310 kg
ẩn hóa chu	CTC Expert statement according to the CTC CE C 002_c evaluat
chứng nhận	UKCA Certificate (UK Conformity Assessed) For Footwear CTC Expert statement according to the CTC CE C 002_c evaluat DCTU OVERSHOE (Ukraine)



BLK



Tiger Grip công nghệ
Tiger Grip và khô
ề cả bề mặt ướt



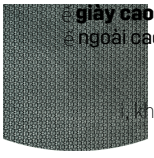
Mũi giày an toàn bằng **nhôm**
Mũi giày an toàn bằng nhôm thay thế mũi giày thép cao thép 30-50%). Mũi giày nhôm có lý tưởng cho giày an toàn thể thao. Trọng lượng của mũi giày nhôm khoảng 50-60 gram.



(SR)
dây SRA/SRB/SRC. SR có nghĩa là phép thử



& nhiên



giày cao su
ế ngoài cao su cung cấp các tính năng linh hoạt giúp chúng phù hợp lý tưởng ứng dụng: khả năng chống cắt năng chịu nhiệt và độ lạnh, tính linh hoạt cao ở nhiệt độ lạnh, khả năng chống dầu và nhiều l

SAFETY JOGGER WORKS

HEAD-TO-TOE PROTECTION

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp **n:**

cần , thiết bộ c v ề **y** h ọ c , Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t

Bề mặt cự c mịn , **Có** t u yế t **và băng giá**

Cac hương **dân ba#o tri:**

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩ cáp hàn hiệ Không trên lò s

K

	Sự **miêu** t ả	ả	ế t ơn vị **đo** l ư ờn g q
goài Đ	**Cao su (NBR)**		
	Ch ố mài mòn (ngoài	? 150	140 mm
	Chư ố trơ gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt gót v ề phía t	? 0.31	N/A ma sát
	rư ợt có bản - G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.36	0.47 ma sát
	rư ợt SR - G t m + Glycerin - Trư ợt gót phía t	? 0.19	N/A ma sát
	Chư ố trơ SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt v ề phía t	? 0.22	0.23 ma sát
	rị ch ố Giá t tĩnh điệ n	0.1 - 1000	N/A megaohm
	rị ESD Giá t	0.1 - 100	N/A megaohm
	Hấp thụ năng l gót chân củ	? 20	N/A J
Đ ướ n g đã	**Nhôm**		
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A mm
	Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	N/A	24.0 mm
	Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	N/A	25.0 mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi Giày tôi có thể thay nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

	Sự **miêu** t ả	ả	ế t ơn vị **đo** l ư ờn g q
i **CO#** hát thả			
	V ật l iệu		2.58 kg
	Bao bì		0.04 kg
	ất Sản x u		3.80 kg
	Chuyên ch ở		0.51 kg
			6.94 kg CO2/ cặp

	Sự **miêu** t ả	ả	ế t K u q
ệ vật l Tiệ ý **tái** ch ế			
	Product		0%
	Bao bì		74%

Tính toán CO2:

rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán

Hướng dẫn **kích** thước:

Sizes	S					M					L				
EU	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48
UK	2,5	3	3,5	4	5	6	6,5	7	8	9	10	10,5	11	12	13
US Woman	4,5	5,5	6	6,5	7,5	8	9	9,5	10,5	10,5+					
US Men	2	3	4	4,5	5,5	6,5	7,5	8	9	10	10,5	11,5	12	13	13,5
JPN	21	21,5	22,5	23	24	25	25,5	26	26,5	27	28	29	30	31	31,5
KOR	225	230	235	240	250	255	260	265	270	280	285	295	300	310	315